

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-CNXXDKH

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

V/v triển khai, thực hiện Công điện số 85/CĐ-TTg ngày 10/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp quản lý, bình ổn giá vật liệu xây dựng.

Kính gửi:

- Các Sở: Xây dựng, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính;
- Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Ban QLDA ĐTXD chuyên ngành, khu vực;
- Chi cục Quản lý thị trường - Sở Công Thương.

Căn cứ Công điện số 85/CĐ-TTg ngày 10/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp quản lý, bình ổn giá vật liệu xây dựng; trên cơ sở chỉ đạo của Bộ Xây dựng tại Công văn số 5050/BXD-KHCNMT&VLXD ngày 13/6/2025¹ và báo cáo, đề xuất của Sở Xây dựng tại Văn bản số 4741/SXD-KTVL ngày 19/6/2025² (có gửi kèm theo), Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, địa phương, theo chức năng, nhiệm vụ được giao khẩn trương thực hiện đầy đủ, kịp thời các nội dung chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ³; các chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh⁴; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, cấp

¹ Về việc triển khai Công điện số 85/CĐ-TTg ngày 10/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

² Về việc báo cáo về thực hiện công điện số 85/CĐ-TTg ngày 10/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp quản lý, bình ổn giá vật liệu xây dựng.

³ Tại các các Nghị quyết: số 60/NQ-CP ngày 16/6/2021; số 133/NQ-CP ngày 19/10/2021; số 18/NQ-CP ngày 11/02/2022; số 119/NQ-CP ngày 08/9/2022; số 47/NQ-CP ngày 01/4/2023; các Công điện: số 1250/CĐ-TTg ngày 29/12/2022; số 57/CĐ-TTg ngày 19/02/2023; số 194/CĐ-TTg ngày 01/4/2023; các Thông báo: số 335/TB-VPCP ngày 19/7/2024, số 490/TB-VPCP ngày 26/10/2024, số 563/TB-VPCP ngày 19/12/2024, số 169/TB-VPCP ngày 09/4/2024; số 136/TB-VPCP ngày 03/4/2025, số 225/TB-VPCP ngày 16/5/2024, số 283/TB-VPCP ngày 26/6/2024, số 329/TB-VPCP ngày 16/7/2024, số 538/TB-VPCP ngày 01/12/2024, số 50/TB-VPCP ngày 18/02/2025, số 94/TB-VPCP ngày 10/3/2025, số 203/TB-VPCP ngày 25/4/2025.

⁴ Tại các văn bản: Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 17/4/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện phương án đảm bảo nguồn vật liệu xây dựng thông thường phục vụ thi công dự án, công trình trên địa bàn tỉnh, Quyết định số 18/2023/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 ban hành danh mục hàng hóa, dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Công văn số 2285/UBND-CN ngày 22/02/2024 về việc tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến định mức, đơn giá xây dựng, khai thác cung ứng vật liệu cho các dự án, công trình lớn, trọng điểm, quan trọng trên địa bàn tỉnh; Thông báo số 41/TB-UBND ngày 13/3/2024 về việc giải quyết tình trạng thiếu vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh, nhất là đối với các dự án đầu tư lớn, trọng điểm trong lĩnh vực giao thông; Công văn số 3145/UBND-CN ngày 12/3/2025 về việc tiếp tục thực hiện các giải pháp đảm bảo nguồn vật liệu xây dựng thông thường phục vụ thi công các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1191/UBND-CN ngày 23/01/2025 về việc tăng cường sản xuất và tiêu thụ cát nghiền nhân tạo trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Thông báo số 73/TB-UBND ngày 15/5/2025 về việc kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị đánh giá toàn diện về hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh; Công văn số 7805/UBND-CNXXDKH ngày 29/5/2025 về việc tăng cường công tác đăng ký, đăng kiểm cho các phương tiện thủy nội địa đang hoạt động tại các mỏ cát, dự án nạo vét, khai thác

bách, cần được ưu tiên chỉ đạo, tổ chức thực hiện quyết liệt, nhằm kịp thời kiểm soát, bình ổn giá vật liệu xây dựng, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và thúc đẩy tiến độ các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Trong đó, tiếp tục tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các nội dung sau:

I. Về rà soát, dự báo nhu cầu, cân đối nguồn cung vật liệu xây dựng (VLXD)

Theo Báo cáo của Sở Xây dựng, tổng nhu cầu VLXD phục vụ thi công các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa được dự báo như sau:

Trong năm 2025, nhu cầu ước tính gồm: 33,27 triệu m³ đất san lấp; 5,49 triệu m³ cát xây dựng; và 8,43 triệu m³ đá xây dựng. Giai đoạn 2026 - 2030, nhu cầu ước tính gồm: 151,33 triệu m³ đất san lấp; 27,45 triệu m³ cát xây dựng; và 100,2 triệu m³ đá xây dựng. Như vậy, tổng nhu cầu trong cả giai đoạn 2025 - 2030 dự kiến khoảng: 184,46 triệu m³ đất san lấp, 32,84 triệu m³ cát xây dựng, và 108,63 triệu m³ đá xây dựng.

Trong khi đó, tổng trữ lượng VLXD đã được cấp phép hiện nay trên địa bàn tỉnh chỉ đạt: 93 triệu m³ đất san lấp (công suất khai thác 18,53 triệu m³/năm); 10,56 triệu m³ cát xây dựng (công suất khai thác 0,842 triệu m³/năm); và 187 triệu m³ đá xây dựng (công suất khai thác 12 triệu m³/năm).

So sánh giữa nhu cầu và khả năng đáp ứng trong năm 2025 cho thấy, tỉnh hiện đang thiếu khoảng 14,74 triệu m³ đất san lấp và 4,648 triệu m³ cát xây dựng; riêng đá xây dựng đủ khả năng đáp ứng, thậm chí dư thừa khoảng 3,57 triệu m³.

Tình trạng thiếu hụt nguồn cung đất san lấp và cát xây dựng, cả về trữ lượng được cấp phép và công suất khai thác thực tế là rất rõ ràng. Để tăng cường nguồn cung, điều tiết thị trường và quản lý chặt chẽ giá vật liệu xây dựng, bảo đảm phục vụ hiệu quả các mục tiêu đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh:

1. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tiếp tục tăng cường công tác quản lý công tác khai thác, vận chuyển khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, đảm bảo tuân thủ các nội dung theo giấy phép và các quy định của pháp luật có liên quan trong suốt quá trình khai thác khoáng sản và sau khi kết thúc hoạt động khai thác; kịp thời kiểm tra phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm theo đúng quy định pháp luật.

2. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp xã thành lập mới sau khi kết thúc đơn vị hành chính cấp huyện kể từ ngày 01/7/2025)

- Khẩn trương, chủ động rà soát, đánh giá chính xác nhu cầu vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh năm 2025 và cả giai đoạn 2026 - 2030 (loại vật liệu nào; cung cấp cho công trình, dự án nào; ở đâu...) và kiểm tra, rà soát lại 557 khu vực mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh đã có trong Quy hoạch tỉnh; trên cơ sở kết quả kiểm tra, rà soát, tập trung đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng công tác quy hoạch khoáng sản trên địa bàn tỉnh; trong đó yêu cầu:

+ Rà soát số liệu trong quy hoạch và thực tế phải trùng khớp, đảm bảo đầy đủ các điều kiện để tiếp tục quy hoạch. Đồng thời, tiếp tục rà soát, phát hiện các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh đủ điều kiện thì thực hiện các thủ tục cập nhật, bổ sung vào Quy hoạch tỉnh theo quy định.

+ Đối với đất san lấp (không thuộc đối tượng đưa vào Quy hoạch tỉnh theo quy định của Luật Khoáng sản năm 2024), cần tiến hành khảo sát, phát hiện các mỏ đất san lấp mới để đưa vào Kế hoạch sử dụng vật liệu đất san lấp trên địa bàn tỉnh đến năm 2030 và các năm tiếp theo, làm cơ sở để định hướng cấp phép khai thác, sử dụng bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, tránh hiện tượng nhà đầu tư xin cấp phép tràn lan, ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường.

+ Căn cứ kết quả khảo sát, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường đánh giá công suất hoạt động của các mỏ khoáng sản trên địa bàn tỉnh hiện nay và quy hoạch khoáng sản của tỉnh để tham mưu, đề xuất danh mục dự án khai thác, chế biến khoáng sản cần tổ chức đấu giá (hoặc tổ chức không đấu giá) đưa vào khai thác trong thời gian tới để chủ động, kịp thời, không bị gián đoạn nguồn cung, nhất là phục vụ các công trình trọng điểm quốc gia qua địa bàn tỉnh sắp tới sẽ khởi công, như: Đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam; mở rộng đường bộ cao tốc Bắc - Nam.

- Chủ động tham mưu, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác dự báo, rà soát quy hoạch và các nội dung khác thuộc lĩnh vực quản lý của ngành có liên quan đến nguồn vật liệu trên địa bàn tỉnh; không để tình trạng khan hiếm, thiếu nguồn vật liệu và chậm thông báo giá vật liệu làm ảnh hưởng đến tiến độ, giá thành đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh.

3. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan

- Khẩn trương rà soát tổng thể các quy trình, thủ tục liên quan đến hoạt động khoáng sản và rút ngắn tối đa thời gian thực hiện thủ tục đấu giá, thăm dò, phê duyệt trữ lượng, chấp thuận chủ trương đầu tư, đánh giá tác động môi trường, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, cấp phép khai thác... sớm đưa các mỏ đã trúng đấu giá nhưng chưa hoàn thiện thủ tục đầu tư, đất đai để đi vào hoạt động.

- Rà soát và hướng dẫn chủ mỏ thực hiện thủ tục nâng công suất khai thác đối với các mỏ khoáng sản đã cấp phép, đang khai thác trên địa bàn có đủ điều kiện theo quy định.

- Tiếp tục rà soát các mỏ trong quy hoạch có đủ điều kiện để đưa vào đấu giá và cấp phép để sớm bổ sung nguồn cung trong những năm tiếp theo; ưu tiên đề xuất đấu giá các mỏ đã thăm dò, phê duyệt trữ lượng tại các địa phương chưa có hoặc có ít mỏ, khu vực gần các dự án có nhu cầu lớn sử dụng vật liệu để đáp ứng đủ, kịp thời nguồn vật liệu cho công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan, căn cứ quy định của pháp luật và tình hình thực tế; hướng dẫn các đơn vị liên quan xem xét tận thu tối đa nguồn đất, đá thừa từ các dự án, công trình nếu đủ điều kiện về tiêu chuẩn kỹ thuật và các quy định có liên quan để làm vật liệu san lấp cho các công trình, dự án có nhu cầu; tiếp tục nghiên cứu nguồn vật liệu cát trong quá trình hút nạo vét cảng, cửa sông, cửa biển để phục vụ nhu cầu san lấp (cần phải tính toán kỹ lưỡng đảm bảo về môi trường, quy định của pháp luật và hướng dẫn của các Bộ ngành có liên quan).

4. Giao UBND các huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp xã thành lập mới sau khi kết thúc đơn vị hành chính cấp huyện kể từ ngày 01/7/2025)

Kiểm tra, rà soát để phát hiện các mỏ vật liệu xây dựng thông thường mới trên địa bàn xã (trừ các mỏ đã có trong quy hoạch tỉnh), báo cáo về Sở Xây dựng để kiểm tra nếu đủ điều kiện thì báo cáo cấp thẩm quyền đưa vào quy hoạch tỉnh hoặc Kế hoạch sử dụng đất san lấp, đảm bảo nguồn cung vật liệu xây dựng ổn định, lâu dài, khắc phục tình trạng găm hàng, nâng ép giá khi nhu cầu tăng.

II. Về tăng cường kiểm soát về cung - cầu và giá vật liệu xây dựng trên địa bàn

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan kiên quyết đấu tranh với các hiện tượng đầu cơ, thổi giá, găm hàng và các dấu hiệu thao túng, lũng đoạn thị trường vật liệu xây dựng. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật theo quy định; đồng thời:

1. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan

- Thường xuyên theo dõi diễn biến cung - cầu và giá các loại vật liệu xây dựng chủ yếu trên địa bàn, đặc biệt là cát, đá, sỏi, nhựa đường, gạch xây; nâng cao chất lượng công tác dự báo nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các biến động bất thường của thị trường.

- Rà soát, xây dựng các kênh thông tin thị trường trên cơ sở danh mục các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng, đơn vị sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng lớn trên địa bàn để kịp thời nắm bắt thông tin, bám sát diễn biến thị trường, có phương án điều tiết nguồn cung khi cần thiết.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện niêm yết, kê khai, cung cấp thông tin về giá vật liệu xây dựng trên địa bàn theo định kỳ hoặc đột xuất (khi có dấu hiệu tăng giá bất thường) đảm bảo giá vật liệu phản ánh đúng chi phí cấu thành giá vật liệu và phù hợp với mặt bằng giá thị trường.

- Khẩn trương xây dựng, ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan để triển khai các nhiệm vụ trên đảm bảo chất lượng và hiệu quả trong việc thực hiện công bố giá vật liệu xây dựng; không làm phát sinh thủ tục hành chính và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực đầu tư xây dựng và sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng hoạt động bình thường.

2. Giao UBND các huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp xã thành lập mới sau khi kết thúc đơn vị hành chính cấp huyện kể từ ngày 01/7/2025)

- Chủ động phối hợp với Chi cục Quản lý thị trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc kiểm soát chặt chẽ khối lượng, nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa vật liệu xây dựng được sản xuất, lưu thông và sử dụng trên địa bàn; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý đối với các trường hợp hàng hóa không rõ nguồn gốc, không công bố chất lượng hoặc không bảo đảm chất lượng theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn, tiếp nhận Biểu mẫu kê khai giá (bao gồm đối với lần đầu kê khai giá và các lần điều chỉnh do thay đổi giá) theo Quyết định số 82/2024/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa; đồng thời định kỳ hằng tháng thông báo và thường xuyên đôn đốc, kiểm tra các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa thuộc danh mục kê khai giá trên địa bàn nhằm bảo đảm việc kê khai đầy đủ khi có biến động giá và thực hiện bán hàng đúng theo giá niêm yết.

3. Đề nghị các doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh

- Chủ động rà soát, tiết giảm chi phí sản xuất, tiết kiệm năng lượng; đẩy mạnh đầu tư chiều sâu, đổi mới công nghệ, sử dụng nguyên liệu thay thế; phát triển các loại vật liệu cải tiến, vật liệu thay thế nhằm hạ giá thành sản phẩm.

- Tăng cường sản xuất và sử dụng vật liệu xây không nung để thay thế gạch đất sét nung, góp phần sử dụng hiệu quả tài nguyên đất nông nghiệp, giảm thiểu phát thải khí gây hiệu ứng nhà kính và ô nhiễm môi trường, thực hiện nghiêm túc các mục tiêu, nhiệm vụ theo Quyết định số 2171/QĐ-TTg ngày 23/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển vật liệu xây không nung tại Việt Nam đến năm 2030.

III. Về Nâng cao chất lượng công tác công bố giá vật liệu xây dựng

1. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan

- Thường xuyên khảo sát, thu thập thông tin giá vật liệu tại các nguồn cung cấp khác nhau (tại nơi sản xuất, nhà phân phối thương mại) để làm cơ sở xác định giá công bố. Mức giá công bố phải chi tiết, rõ ràng về quy cách, chủng loại, đơn vị tính, các cơ cấu chi phí hình thành giá vật liệu (sản xuất, vận chuyển, thuế,

phí,...), bám sát giá thị trường vật liệu và làm rõ mức giá được xác định tại nơi sản xuất, phân phối, tại mỏ, tại chân công trình để các chủ thể áp dụng chính xác, thống nhất.

- Thực hiện công bố định kỳ giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng theo quy định. Đối với các loại, nhóm vật liệu, thiết bị có biến động bất thường, thực hiện công bố giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng theo tháng hoặc sớm hơn để các đơn vị có cơ sở điều chỉnh, cập nhật dự toán. Việc công bố phải được đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng, trên hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức, giá xây dựng và chỉ số giá xây dựng theo quy định và các phương tiện thông tin đại chúng để các tổ chức, cá nhân dễ dàng tiếp cận.

- Trong giai đoạn chuyển đổi mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, chủ động phân tích, đánh giá việc phân vùng trong công bố giá vật liệu, đơn giá nhân công, giá ca máy thi công, chỉ số giá xây dựng sau sáp nhập trên cơ sở tiếp thu, kế thừa các cơ sở dữ liệu hiện có của các địa phương trước sáp nhập; đánh giá tác động của việc chuyển đổi mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đến công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng nói chung và công tác khảo sát, công bố vật liệu, đơn giá nhân công, giá ca máy thi công, chỉ số giá xây dựng nói riêng; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì chủ động đề xuất tham mưu cơ quan có thẩm quyền các giải pháp thực hiện.

2. Giao UBND các huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp xã thành lập mới sau khi kết thúc đơn vị hành chính cấp huyện kể từ ngày 01/7/2025)

Tiến hành khảo sát, điều tra giá vật liệu xây dựng trên địa bàn và báo cáo kết quả khảo sát giá gửi về Sở Xây dựng trước ngày 22 tháng cuối quý (đối với các vật liệu có biến động giá bất thường thì khảo sát và gửi về Sở Xây dựng trước ngày 22 hằng tháng). Nội dung khảo sát tập trung vào các loại vật liệu chủ yếu và có biến động giá lớn như: Xi măng, thép, cát, đá, đất đắp, dây điện, gạch xây... Khi tổng hợp báo cáo, cần ghi rõ các thông tin: tên mỏ, địa chỉ mỏ được khảo sát; mức giá báo của mỏ; kèm theo một số hóa đơn giá trị gia tăng (GTGT) xuất bán trong thời gian gần nhất để làm căn cứ cho Sở Xây dựng tổng hợp, công bố thông tin giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định.

VI. Về chế độ báo cáo, tổng hợp và tổ chức thực hiện

1. Yêu cầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã và các đơn vị liên quan nghiêm túc, chủ động triển khai thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao tại văn bản này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị tổng hợp và gửi báo cáo về Sở Xây dựng để được hướng dẫn, giải quyết hoặc tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

2. Giao Sở Xây dựng chủ trì, theo dõi, đôn đốc và giám sát việc tổ chức thực hiện; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Công điện số 85/CĐTTg, các nội dung hướng dẫn của Bộ Xây dựng tại Công văn số 5050/BXD-KHCNMT&VLXD ngày 13/6/2025, chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 9108/UBND-CNXXDKH ngày 16/6/2025 và các nội dung chỉ đạo tại văn bản này; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh **trước ngày 10/7/2025**⁵ (kèm theo dự thảo văn bản của UBND tỉnh báo cáo Văn phòng Chính phủ và Bộ Xây dựng)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ
- Bộ Xây dựng
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC, NNMT, CN_{TTg}.TM.16

(để b/c);

CHỦ TỊCH

Đỗ Minh Tuấn

⁵ Thời hạn báo cáo này thay thế cho thời hạn báo cáo tại Công văn số 9108/UBND-CNXXDKH ngày 16/6/2025 của UBND tỉnh về việc giao triển khai Công điện số 85/CĐ-TTg ngày 10/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp quản lý, bình ổn giá vật liệu xây dựng.